

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÁNH LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 12 – 02 – 2025.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Hồ Văn Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Thông Phi và bà Trần Thị Minh Tâm.

***Thư ký phiên tòa:*** bà Biện Thị Uyển Nhi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST - HS ngày 13 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lê Thanh H, sinh ngày 05/11/1991 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H1, sinh năm 1956 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có; tiền án: không có;

Tiền sự: Bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 09/QĐ-UBND, ngày 25/5/2024, của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Nhân thân: đã bị xử phạt 18 tháng tù; về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo bản án số 49/2010/HSST ngày 26/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; chấp hành xong bản ngày 16/11/2011; đã được xóa án tích.

Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2024; tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hồ Trần Viết D, sinh năm 2005; nơi cư trú: thôn E, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Chị Huỳnh Thị Mỹ Y, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Chị Huỳnh Thị Mỹ Y1, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* anh Đỗ Phước T, sinh năm 2000, nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ *Người chứng kiến:* ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1971; nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

[1] Về hành vi của các bị cáo, tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, đề nghị:

Vào ngày 10/10/2024; bị cáo Lê Thanh H đi đến khu vực Căn cứ 6, thuộc huyện H, tỉnh Bình Thuận mua của một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*) 01 tép ma túy với giá 800.000đồng và được tặng thêm 01 cái nỏ làm bằng thủy tinh để về làm dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo mang tất cả về nhà chị Huỳnh Thị Mỹ Y2 (cháu ruột của H) tại thôn B, Đ, T, Bình Thuận. Về đến nhà chị Y2; bị cáo xuống khu vực nhà bếp lấy 01 chai nhựa loại Sting có nắp màu đỏ; bị cáo khoét 02 lỗ trên nắp chai, gắn ống hút nhựa màu trắng vào một lỗ và gắn nỏ thủy tinh lỗ còn lại, tạo thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Làm xong, bị cáo đổ một phần ma túy vào bộ dụng cụ, rồi lấy bật lửa hơi nóng ma túy lên sử dụng ma túy một mình. Sử dụng xong, bị cáo cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy còn lại ở khu vực nhà bếp của nhà chị Y2 rồi bị cáo đi về. Sau đó vào các ngày 17/10/2024, 24/10/2024; bị cáo đến tiếp tục nhà chị Y2 và một mình sử dụng ma túy ở khu vực nhà bếp; mỗi lần sử dụng ma túy xong bị cáo át bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cất giấu số ma túy còn lại để lần sau tiếp tục sử dụng, rồi H đi về nhà mình. Khoảng 19 giờ, ngày 25/10/2024; bị cáo tiếp tục đến nhà chị Y2 để sử dụng ma túy. Khi đến, bị cáo gặp chị Y2, anh Hồ Trần Viết D và Đỗ Phước T đang ngồi nướng gà ăn ở trước sân nhà thì bị cáo ngồi xuống cùng ăn gà nướng. Sau khi ăn xong, bị cáo đi xuống khu vực nhà bếp, lấy bộ dụng cụ và số ma túy còn lại ra sử dụng ma túy một mình. Anh Dũng dọn dẹp chén, đĩa mang ra sau bếp thì thấy bị cáo đang sử dụng ma túy; anh D xin “*Anh cho em vài hơi*” thì bị cáo đồng ý; anh D tự lấy bộ dụng cụ có chứa ma túy lên tự đốt sử dụng được 01 hơi rồi để lại vị trí cũ; tiếp đó, bị cáo lấy bộ dụng cụ cho chứa ma túy lên tự đốt sử dụng được 02 hơi rồi để bộ dụng cụ xuống; sau đó, anh D tiếp tục tự lấy bộ dụng cụ cho chứa ma túy lên đốt sử dụng được 01 hơi nữa thì hết ma túy trong nỏ. Sau khi sử dụng hết ma túy trong nỏ, bị cáo rửa sạch nỏ để cất giấu thì lực lượng công an xã Đ tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng trong các phong bì ký hiệu là M1, M2, M3. Quá trình điều tra, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện T vào ngày 26/10/2024 xác định: bị cáo Lê Thanh H và anh Hồ Trần Viết D đều dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1401/KL-KTHS ngày 03/11/2024, Phòng K Công an tỉnh B kết luận đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án như sau: mẫu M1 gửi giám định là Methamphetamine; mẫu M2 gửi giám định là Methamphetamine; mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,1193 gam là Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSND-TL ngày 31/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận khẳng định Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Thanh T2 mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Thanh H phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là từ 04 năm đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ - Ngày 26/10/2024.

## [2] Về vật chứng:

Vật chứng hiện đang còn thu giữ trong vụ án gồm có: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước dài khoảng 27cm. 01 cái bật lửa màu trắng, bị vỡ phần đầu. 01 cái chai nhựa cao 15cm, đường kính đầu chai khoảng 03cm, đường kính đáy chai khoảng 05cm; có nắp chai hình tròn, màu đỏ, đường kính 03, được khoét 02 lỗ. 01 cái ống thủy tinh đường kính khoảng 0,3cm, dài khoảng 10cm. 01 cái ống thủy tinh đường kính khoảng 0,3cm, dài khoảng 03cm, có một đầu được uốn cong và thổi phồng dạng hình cầu, bị vỡ một phần, bên trong có bám dính muối đen. 01 cái hình cầu thủy tinh bị vỡ một phần, bên trong muối đen. 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín 02 đầu, kích thước khoảng (02 x 05)cm, đã cắt lấy mẫu. 0,0622 gam mẫu M3 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong túi nylon dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1401 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T3 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng này.

## [3] Ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều luật, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Mỹ Y2, chị Huỳnh Thị Mỹ Y3, người làm chứng anh Đỗ Phước T và người chứng kiến ông Nguyễn Xuân T1 đều vắng mặt nhưng đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh và tất cả người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa đều đề nghị tiếp tục xét xử, không hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt những người này là phù hợp.

#### **[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:**

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

#### **[3] Về thẩm quyền giải quyết:**

Bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức hình phạt cao nhất đến 05 năm tù và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức hình phạt cao nhất đến 07 năm tù, là thuộc tội phạm nghiêm trọng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm được thực hiện trên địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

#### **[4] Về định tội danh; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:**

##### **[4.1] Về định tội danh:**

*Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án; do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:*

Khoảng 19 giờ, ngày 25/10/2024; bị cáo Lê Thanh H đến nhà chị Huỳnh Thị Mỹ Y2 (cháu ruột của H) ở thôn B, Đ, T, Bình Thuận để sử dụng số ma túy còn lại mà bị cáo đã mua được từ trước đó của một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*) và đem về cất giấu ở khu vực nhà bếp của chị Y2. Khi đến, bị cáo gặp chị Y2, anh Hồ Trần Viết D và anh Đỗ Phước T đang ngồi nướng gà ăn ở trước sân nhà thì bị cáo ngồi xuống cùng ăn gà nướng. Sau khi ăn xong, bị cáo đi xuống khu vực nhà bếp của chị Y2, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và lấy số ma túy còn lại mà bị cáo đã chuẩn bị cất giấu từ trước ra sử dụng ma túy một mình. Anh Dũng ăn xong, dọn dẹp và mang chén, đĩa ra sau nhà bếp của chị Y2 thì thấy bị cáo đang sử dụng ma túy. Anh Dũng xin được sử dụng ma túy thì bị cáo đồng ý; anh D tự lấy bộ dụng cụ có chứa ma túy lên đốt sử dụng ma túy được 02 hơi và bị cáo tự lấy bộ dụng cụ có chứa ma túy lên đốt sử dụng ma túy được 02 hơi thì hết ma túy trong nỏ. Sau khi sử dụng hết ma túy trong nỏ thì bị cáo và anh D không tiếp tục sử dụng ma túy. Lúc đó, lực lượng công an xã Đ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Bị cáo Lê Thanh H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được tác hại tiêu cực của việc sử dụng ma túy; nhận thức được hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; thế nhưng chỉ vì thỏa mãn ham muốn tiêu cực của bản thân; bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ, chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là túy "*Methamphetamine*" với khối lượng là 0,1193 gam; cố ý cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ và cung cấp dụng cụ để cùng người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy là "*Methamphetamine*" (Theo Bản kết luận giám định số 1061/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh B). Do đó hành vi của bị cáo Lê Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

#### [4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### [4.3] Về quyết định hình phạt:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn công cộng tại địa phương; gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân; đặc biệt là trong tình hình các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay. Bị cáo có 01 tiền sự, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 09/QĐ-UBND, ngày 25/5/2024,

của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; hơn nữa, bị cáo nhân thân không tốt, đã từng bị xử phạt 18 tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tại bản án số 49/2010/HSST ngày 26/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; thế nhưng bị cáo không cố gắng tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội; điều này cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự; cần cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian phù hợp để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do đó cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; do đó cần căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội.

[5] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng hiện còn thu giữ trong vụ án gồm: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước dài khoảng 27cm. 01 cái bật lửa màu trắng, bị vỡ phần đầu. 01 cái chai nhựa cao 15cm, đường kính đầu chai khoảng 03cm, đường kính đáy chai khoảng 05cm; có nắp chai hình tròn, màu đỏ, đường kính 03, được khoét 02 lỗ. 01 cái ống thủy tinh đường kính khoảng 0,3cm, dài khoảng 10cm. 01 cái ống thủy tinh đường kính khoảng 0,3cm, dài khoảng 03cm, có một đầu được uốn cong và thổi phồng dạng hình cầu, bị vỡ một phần, bên trong có bám dính muối đen. 01 cái hình cầu thủy tinh bị vỡ một phần, bên trong muối đen. 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín 02 đầu, kích thước khoảng (02 x 05)cm, đã cắt lấy mẫu. 0,0622 gam mẫu M3 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong túi nylon dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1401 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T3 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Xét thấy: tất cả các vật chứng này đều là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành hoặc là công cụ phạm tội. Do đó cần căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử tịch thu và tiêu hủy các vật chứng này.

[5] Về án phí:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử buộc bị cáo Lê Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 55, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự

năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ - Ngày 26/10/2024.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước dài khoảng 27cm. 01 cái bật lửa màu trắng, bị vỡ phần đầu. 01 cái chai nhựa cao 15cm, đường kính đầu chai khoảng 03cm, đường kính đáy chai khoảng 05cm; có nắp chai hình tròn, màu đỏ, đường kính 03, được khoét 02 lỗ. 01 cái ống thủy tinh đường kính khoảng 0,3cm, dài khoảng 10cm. 01 cái ống thủy tinh đường kính khoảng 0,3cm, dài khoảng 03cm, có một đầu được uốn cong, thổi phồng dạng hình cầu bị vỡ một phần, bên trong có bám dính muối đen. 01 cái hình cầu thủy tinh bị vỡ một phần, bên trong có muối đen. 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín 02 đầu, kích thước khoảng (02 x 05)cm, đã cắt lấy mẫu. 0,0622 gam mẫu M3 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong túi nylon dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1401 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T3 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (*Tất cả các vật chứng này hiện đều đang được giữ, bản quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh – Bút lục số 138*).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thanh H có nghĩa vụ nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - Ngày 12/02/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa đều được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết (Đã giải thích quyền kháng cáo).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT CA.huyện Tánh Linh;
- CQ THAHS CA H. Tánh Linh;
- NTG CA huyện Tánh Linh;
- UBND xã Đồng Kho (thay TB);
- Sở TP tỉnh Bình Thuận;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Văn Khánh**

- CC THADS H.Tánh Linh (khi ấn có HLPL);
- THAHS TAND H.Tánh Linh (khi có HLPL);
- Lưu án văn VP, lưu HSVA.